

CÔNG TY TNHH HOA HẠ HỒNG TINH
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH HOA HẠ HỒNG TINH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 2400978774

3. Ngày thành lập: 27/11/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 03 Đường Lý Thái Tổ, Phường Trần Phú, Thành phố Bắc Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Điện thoại: 0904111688

Fax:

Email: daithanhvld9@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động đầu giá hàng hoá)	4511
2.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống) (Trừ hoạt động đầu giá hàng hoá)	4512
3.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động đầu giá hàng hoá)	4513
4.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
5.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động đầu giá hàng hoá)	4530
6.	Đại lý, môi giới, đầu giá hàng hóa (Trừ hoạt động đầu giá hàng hoá)	4610
7.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt; Bán buôn thủy sản; Bán buôn rau, quả; Bán buôn cà phê; Bán buôn chè; Bán buôn đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột; Bán buôn thức ăn cho động vật cảnh; Bán buôn thực phẩm chức năng (Trừ hoạt động đầu giá hàng hoá)	4632

8.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế; Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm; Bán buôn sản phẩm quang học và chụp ảnh (ví dụ: Kính râm, ống nhòm, kính lúp); Bán buôn đồng hồ đeo tay, đồng hồ treo tường và đồ trang sức; Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao. (Loại trừ hoạt động đầu giá và kinh doanh vàng miếng, chỉ hoạt động khi được cơ quan nhà nước cho phép)	4649
9.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông (Trừ hoạt động đầu giá hàng hoá)	4652
10.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp (Trừ hoạt động đầu giá hàng hoá)	4653
11.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác (Trừ hoạt động đầu giá hàng hoá)	4659
12.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan (Trừ hoạt động đầu giá hàng hoá)	4661
13.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Trừ hoạt động kinh doanh vàng miếng và hoạt động đầu giá hàng hoá)	4662
14.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng (Trừ hoạt động đầu giá hàng hoá)	4663
15.	Trồng cây hàng năm khác (Trừ loại nhà nước cấm)	0119
16.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm	0128
17.	Chăn nuôi trâu, bò và sản xuất giống trâu, bò	0141
18.	Chăn nuôi ngựa, lừa, la và sản xuất giống ngựa, lừa	0142
19.	Chăn nuôi dê, cừu và sản xuất giống dê, cừu, hươu, nai	0144
20.	Chăn nuôi lợn và sản xuất giống lợn	0145
21.	Chăn nuôi gia cầm	0146
22.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150
23.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hoá; Đại diện cho thương nhân; Ủy thác mua bán hàng hóa; Nhượng quyền thương mại	8299
24.	Đào tạo sơ cấp	8531
25.	Đào tạo trung cấp	8532
26.	Đào tạo cao đẳng	8533
27.	Giáo dục thể thao và giải trí (Trừ hoạt động mà nhà nước cấm)	8551

28.	Hoạt động của hệ thống cơ sở chính hình, phục hồi chức năng Chi tiết: Hoạt động của cơ sở phục hồi chức năng (Chỉ hoạt động khi được nhà nước cho phép)	8692
29.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí Chi tiết: Hoạt động sản xuất, quảng cáo, tham dự, việc trình diễn trực tiếp, các sự kiện hoặc các các cuộc triển lãm dành cho công chúng; việc cung cấp các kỹ năng nghệ thuật, kỹ năng sáng tác hoặc kỹ thuật cho việc sản xuất các sản phẩm nghệ thuật và các buổi trình diễn trực tiếp. (Trừ hoạt động báo chí và chỉ hoạt động khi đáp ứng các điều kiện theo quy định của pháp luật và được cơ quan nhà nước cho phép hoạt động)	9000
30.	Hoạt động của các cơ sở thể thao (Chỉ hoạt động khi đáp ứng các điều kiện của pháp luật và được nhà nước cho phép)	9311
31.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu (Chỉ hoạt động khi đáp ứng các điều kiện của pháp luật và được nhà nước cho phép)	9329(Chính)
32.	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khỏe tương tự (trừ hoạt động thể thao) Chi tiết: Dịch vụ tắm hơi, massage, tắm nắng, thẩm mỹ không dùng phẫu thuật (đánh mỡ bụng, làm thon thả thân hình...) (Chỉ hoạt động khi đáp ứng các điều kiện của pháp luật và được nhà nước cho phép)	9610
33.	Cắt tóc, làm đầu, gội đầu (Chỉ hoạt động khi đáp ứng các điều kiện của pháp luật và được nhà nước cho phép)	9631
34.	Hoạt động dịch vụ phục vụ cá nhân khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động của phòng khám chuyên khoa thẩm mỹ, phòng khám chuyên khoa phục hồi chức năng	9639
35.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản	6810
36.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Dịch vụ tư vấn bất động sản; Dịch vụ môi giới bất động sản; Dịch vụ quản lý bất động sản; Dịch vụ sàn giao dịch bất động sản	6820
37.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động chuyển giao công nghệ (Chỉ hoạt động khi đáp ứng các điều kiện của pháp luật và được nhà nước cho phép)	7490

38.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ thịt và các sản phẩm thịt trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ thủy sản trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ rau, quả trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh, mứt, kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ thực phẩm khác trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ thực phẩm chức năng	4722
39.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
40.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
41.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu (Trừ loại nhà nước cấm)	1079
42.	Sản xuất sợi	1311
43.	Sản xuất vải dệt thoi	1312
44.	Hoàn thiện sản phẩm dệt	1313
45.	Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác	1391
46.	Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục)	1392
47.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
48.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
49.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
50.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
51.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
52.	Sản xuất hoá chất cơ bản (Chỉ hoạt động khi được nhà nước cho phép)	2011
53.	Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu (Trừ loại nhà nước cấm và chỉ được hoạt động khi đáp ứng các điều kiện của pháp luật)	2100
54.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
55.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
56.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
57.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại (Trừ hoạt động gia công vàng miếng)	2592
58.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu (Trừ hoạt động gia công vàng miếng)	2599
59.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
60.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thể điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
61.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
62.	Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp	2816
63.	Sản xuất dụng cụ cầm tay chạy bằng mô tơ hoặc khí nén	2818

64.	Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp	2821
65.	Sản xuất máy luyện kim	2823
66.	Sản xuất phụ tùng và bộ phận phụ trợ cho xe ô tô và xe có động cơ khác	2930
67.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
68.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
69.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
70.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
71.	Dịch vụ ăn uống khác (Trừ hoạt động nhà nước cấm)	5629
72.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
73.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí (Trừ loại nhà nước cấm và chỉ được hoạt động khi đáp ứng các điều kiện của pháp luật)	7721
74.	Đóng tàu và cầu kiện nổi	3011
75.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
76.	Sản xuất dụng cụ thể dục, thể thao	3230
77.	Sản xuất đồ chơi, trò chơi	3240
78.	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng (Trừ loại nhà nước cấm và chỉ được hoạt động khi đáp ứng các điều kiện của pháp luật)	3250
79.	Xây dựng nhà để ở	4101
80.	Xây dựng nhà không để ở	4102
81.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
82.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
83.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác (Trừ loại nhà nước cấm)	4299
84.	Phá dỡ	4311
85.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
86.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
87.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ dược phẩm, dụng cụ y tế trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán thuốc đông y, bán thuốc nam trong các cửa hàng chuyên doanh	4772

6. Vốn điều lệ: 1.680.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	HUỲNH THỊ HẰNG	Việt Nam	Số 147 Đường Hoàng Văn Thụ, Phường Ngô Quyền, Thành phố Bắc Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	250.000.000	14,881	086188006075	
2	TRƯƠNG VIỆT CÔNG	Việt Nam	Thôn Ngò, Xã Thanh Lâm, Huyện Lục Nam, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	1.180.000.000	70,235	024075016744	
3	NGUYỄN THỊ DUYÊN	Việt Nam	Thôn Dầm Đình, Xã Bắc Lũng, Huyện Lục Nam, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	125.000.000	7,442	024191007880	
4	NGUYỄN THỊ CẨM LY	Việt Nam	Số 141 đường Nguyễn Văn Cừ, Phường Hoàng Văn Thụ, Thành phố Bắc Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	125.000.000	7,442	024300006529	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Ho và tên: NGUYỄN THI CẨM LY

Giới tính: *Nữ*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 27/05/2000

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 024300006529

Ngày cấp: 04/12/2022

Nơi cấp: Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Số 141 đường Nguyễn Văn Cừ, Phường Hoàng Văn Thụ, Thành phố Bắc Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số 141 đường Nguyễn Văn Cừ, Phường Hoàng Văn Thụ, Thành phố Bắc Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bắc Giang